

Bản án số: 694/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 25-04-2024.

V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Phú,
2. Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Hải An, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 2520/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Kim Y**, sinh năm 1976,

Địa chỉ: Đường H, Phường X, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông **Trần Văn D**, sinh năm 1973,

Địa chỉ: Đường Z, Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Y trình bày:*

Bà và ông Trần Văn D tự nguyện kết hôn tại UBND Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 30/7/2022. Thời gian đầu, vợ chồng rất yêu

thương, quan tâm lo lắng cho nhau, cuộc sống gia đình đầm ấm và hạnh phúc. Sau đó, một mình bà phải gồng gánh nuôi ba con riêng và nuôi ông D. Nay, sức khỏe của bà đã yếu mà bà vẫn phải mưu sinh duy trì cuộc sống mà ông Dũng ghen tuông và hăm dọa nên bà cảm thấy không an toàn khi đi làm. Do vậy, bà đề nghị được ly hôn ông Trần Văn D.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn ông Trần Văn D:*

Bị đơn ông Trần Văn D đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 26/02/2024 và 04/3/2024 nhưng ông Trần Văn D không đến làm việc và không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Trần Văn D.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh:*

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Y khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Trần Văn D, trú tại quận Bình Thạnh, được Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thụ lý đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý đến tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Các đương sự được nhận các văn bản tố tụng để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim Y ly hôn ông Trần Văn D và bà Yến phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét bà Nguyễn Thị Kim Y khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Trần Văn D, hiện đang cư ngụ tại đường Z, Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với kết quả xác minh của Công an Phường Y, quận Bình Thạnh ngày 23/01/2024 nên căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng

dân sự, xác định đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Xét nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Y có Đơn đề ngày 04/3/2024 đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Yên.

Xét bị đơn ông Trần Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mà không có lý do nên căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn ông Trần Văn D.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 103 ngày 30 tháng 07 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, có đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Trần Văn D là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Kim Y đã được giải thích, hòa giải, động viên đoàn tụ gia đình để hàn gắn tình cảm vợ chồng, nhưng bà Kim Y vẫn giữ yêu cầu ly hôn ông Trần Văn D do không có tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông Trần Văn D không đến tham dự, nên có đủ cơ sở để nhận định ông Trần Văn D đã bỏ mặc, không còn quan tâm đến nghĩa vụ của người chồng trong quan hệ hôn nhân với bà Kim Y. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Kim Y và ông Trần Văn D không còn hạnh phúc, không đạt được mục đích như quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình nên không thể kéo dài. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, khởi kiện của bà Kim Yên yêu cầu ly hôn ông Trần Văn D có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về con chung:

Xét theo trình bày của bà Nguyễn Thị Kim Y, bà Kim Y và ông Trần Văn D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung:

Bà Nguyễn Thị Kim Y không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, ông Trần Văn D không đưa ra ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Y phải chịu án phí giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 63, Điều 147, Điều 192, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 và Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình số 52/2014/QH13 ngày 19 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Y được ly hôn ông Trần Văn D.
2. Về con chung: Không có đương sự nào yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.
3. Về tài sản chung: Không có đương sự nào yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

Án phí sơ thẩm giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Kim Y phải chịu, được cản trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0029264 ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Kim Y đã nộp đủ án phí.

5. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- UBND Phường 26, Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Thị Thúy Vân